

Số: 1983/PA-PKT

Cần Giuộc, ngày 02 tháng 12 năm 2025

PHƯƠNG ÁN

Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc năm 2026

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Quy định về việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số 12573/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Công văn số 621/SXD-QLXD ngày 28/02/2024 của Sở Xây dựng về việc triển khai, hướng dẫn địa phương và chủ đầu tư thực hiện công bố đơn giá dịch vụ công ích kèm theo Quyết định số 12573/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Long An;

Căn cứ Tờ trình số 1057/TTr-UBND ngày 11/09/2025 của UBND xã về việc xin chủ trương đấu thầu công tác chăm sóc cây xanh, thăm cỏ, thu gom rác sinh hoạt, nạo vét hố ga trên địa bàn xã Cần Giuộc năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 19/KL-ĐU ngày 17/09/2025 của Thường trực Đảng ủy tại cuộc họp ngày 16/9/2025 có nội dung thống nhất cho chủ trương đấu thầu công tác chăm sóc cây xanh, thăm cỏ, thu gom rác sinh hoạt, nạo vét hố ga trên địa bàn xã Cần Giuộc năm 2025 tại Tờ trình số 1057/TTr-UBND ngày 11/09/2025 theo đề xuất của UBND xã.

Căn cứ Quyết định số 4460/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã về việc phê duyệt bộ thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã Cần Giuộc.

Căn cứ Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã về việc phê duyệt dự toán Công trình: Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã Cần Giuộc (vùng 2).

Phòng Kinh tế xã xây dựng Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc năm 2026 cụ thể như sau:

B. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên phương án: Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc năm 2026.

2. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Cần Giuộc.

3. Địa điểm thực hiện: Gồm 07 ấp: Trị Yên, Thanh Hà, Long Phú, Kim Định, Kim Điền, Tân Phước, Tân Xuân thuộc xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.

4. Đơn vị lập dự toán: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng 3G.

5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường trong công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc.

6. Nội dung và quy mô đầu tư: Thu gom, vận chuyển CTRSH sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc đến nhà máy xử lý rác Đa Phước do Công ty TNHH Xử lý chất thải Việt Nam làm chủ đầu tư.

C. PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN:

Để công tác thu gom, vận chuyển CTRSH sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc được tiến hành kịp thời, đồng thời tạo môi trường cạnh tranh giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ giúp lựa chọn được đơn vị có chất lượng dịch vụ tốt, giá cả hợp lý, tiết kiệm chi phí cho ngân sách địa phương.

Phòng Kinh tế xã đề xuất thực hiện đấu thầu đối với công tác thu gom, vận chuyển CTRSH sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc, đồng thời xây dựng phương án thu gom vận chuyển, cụ thể như sau:

1. Thành phần công việc:

- Thực hiện công tác thu gom rác sinh hoạt từ thùng rác, lấy rác hộ dân và các nơi khác vận chuyển đến địa điểm đổ rác.

- Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.

- Di chuyển phương tiện đến điểm thu gom rác.

- Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.

- Kéo thùng trên vỉa hè đến điểm tập kết, nạp rác từ thùng vào máng hứng, ép vào xe.

- Vận hành hệ thống chuyên dùng ép rác.

- Thu gom, quét dọn rác rơi vãi và xúc lên xe.

- Điều khiển xe đến địa điểm tập kết rác kế tiếp, tác nghiệp đến lúc rác đầy xe.

- Điều khiển xe về đến bãi đổ rác.

- Cho xe vào cân xác định tổng trọng tải xe, điều khiển xe lên đồ vào ô chôn lấp, vận hành hệ thống chuyên dùng để đổ rác theo đúng quy định trong bãi.

- Điều khiển xe qua hệ thống rửa xe để đảm bảo vệ sinh xe trước khi ra khỏi bãi, điều khiển xe qua cân để xác định tải trọng xe (xác định khối lượng rác vận chuyển).

- Di chuyển xe về bãi tập kết.

- Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.

2. Tuyến đường thu gom, vận chuyển CTRSH sau khi đã phân loại:

STT	Tuyến đường thu gom	Điểm đầu	Điểm cuối	Cự ly (km)
1	Đường Tân Phước (gom 2 lượt, tổng chiều dài 2,8 km) → các tuyến đường khu TĐC Tân Kim và TĐC Đặng Huỳnh (gom 2 lượt, tổng chiều dài 7,2 km) → Đường Hương lộ 11 (gom 2 lượt, tổng chiều dài 2 km) → Đường Tập đoàn 2 (Đoạn từ đầu đường HL 11 đến giao đường Long Phú, gom 2 lượt, tổng chiều dài 4 km) → Quốc lộ 50 (từ ngã 3 giao Hương lộ 11 - ranh TPHCM, gom 2 lượt, tổng chiều dài 3,2 km) → Vận chuyển đến nhà máy xử lý Đa Phước (chiều dài 4,4 km).	Đầu đường Tân Phước giao QL 50	Đường QL 50 giáp ranh TP.HCM <i>(Điểm thu gom rác gần nhất về nhà máy xử lý Đa Phước)</i>	23,6
2	Đường Nguyễn Thái Bình (từ cầu Trị Yên đến ngã ba Công viên Nguyễn Thái Bình, gom 2 lượt, tổng chiều dài 2,2 km) → Tuyến tránh Quốc lộ 50 (vòng xoay Tân Kim - cầu Cần Giuộc, gom 2 lượt, tổng chiều dài 3,6 km) → Đường Long Phú (từ Ngã 4 đèn giao thông đến giao đường Tập đoàn 2, gom 2 lượt, tổng chiều dài 1,6 km) → các tuyến đường TĐC Tân Kim mở rộng (gom 2 lượt, tổng chiều dài 3,5 km) → Đường Kim Định - Đê Phước Định Yên (từ ngã 3 giao Quốc lộ 50 đến giáp ranh KCN Tân Kim mở rộng (gom 2 lượt, tổng chiều dài 1,6 km) → Quốc lộ 50 (từ cầu Cần Giuộc đến ngã 3 giao Hương lộ 11, gom 2 lượt, tổng chiều dài 4,6 km) → Vận chuyển đến nhà máy xử lý Đa Phước (chiều dài 4,4 km).	Đường Nguyễn Thái Bình gần cầu Trị Yên	Đường QL 50 giáp ranh TP.HCM <i>(Điểm thu gom rác gần nhất về nhà máy xử lý Đa Phước)</i>	21,5
Tổng cộng				45,1
Cự ly trung bình				22,55

3. Thời gian và tần suất thu gom, vận chuyển CTRSH sau khi đã phân loại:

+ Các tuyến đường giao thông, các tuyến hẻm rộng > 4 m thực hiện thu gom, vận chuyển rác từ 18 giờ tối hôm trước đến trước 6 giờ sáng hôm sau, với tần suất mỗi ngày.

+ Các tuyến hẻm nhỏ bên trong thực hiện thu gom, vận chuyển rác từ 18 giờ tối hôm trước đến trước 6 giờ sáng hôm sau, với tần suất 02 ngày/1 lần.

+ CTRSH khu vực chợ thu gom với tần suất 02 lần/ngày.

4. Khái toán kinh phí:

- **Cự ly của các tuyến thu gom, vận chuyển CTRSH:** được xác định trên khối lượng CTRSH phát sinh và được xác định từ điểm thu gom CTRSH đầu

tiên, sau đó di chuyển tới các điểm thu gom kế tiếp, di chuyển tới điểm đổ CTRSH, không tính lượt về (không tải). Phòng Kinh tế xã xây dựng phương án thu gom CTRSH 2 lượt tại các tuyến đường giao thông trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc do mật độ xe lưu thông đông đúc, đồng thời chấp hành quy định an toàn giao thông đường bộ.

- **Điểm đổ CTRSH trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc:** Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Đa Phước do Công ty TNHH Xử lý chất thải Việt Nam làm chủ đầu tư.

- **Khối lượng CTRSH phát sinh:**

Khối lượng rác năm 2025: Ước tính tổng khối lượng rác sinh hoạt phát sinh trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc trong năm 2025 tăng từ 17% so với lượng rác sinh hoạt phát sinh trong năm 2024 (*tỉ lệ người dân tham gia đăng ký thu gom, vận chuyển, xử lý rác tăng*): $18 \text{ tấn/ngày} \times 17\% = \text{khoảng } 21 \text{ tấn/ngày}$. Đơn vị lập dự toán thiết kế đề xuất tính trên cơ sở là 21 tấn/ngày, khi nào có số liệu phát sinh sẽ tính toán điều chỉnh ở giai đoạn tiếp theo. Phòng Kinh tế xã được sự ủy quyền của UBND xã có trách nhiệm sẽ theo dõi lưu trữ số liệu cân rác hàng ngày về bãi rác Đa Phước để làm cơ sở thanh quyết toán hợp đồng.

+ Dự kiến khối lượng CTRSH trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc là 21 tấn/ngày, do đó đảm bảo các tuyến thu gom CTRSH được thu gom sạch nên Phòng Kinh tế xã xây dựng cự ly vận chuyển bằng xe ép 10 tấn để thu gom, vận chuyển CTRSH từ thùng rác, lấy rác hộ dân và các nơi khác vận chuyển đến địa điểm đổ rác Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Đa Phước.

- **Đơn giá thu gom, vận chuyển CTRSH:** được tính theo Phương pháp bình quân gia quyền (PPBQGQ) tức đơn giá bằng tổng cự ly x đơn giá chia tổng cự ly. Đơn giá từng cự ly vận chuyển tính cho xe ép rác 10 tấn theo Quyết định số 12573/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Long An (*khi UBND tỉnh Long An ban hành đơn giá thu gom, vận chuyển mới thì cập nhật theo quy định đơn giá mới*).

- **Dự toán kinh phí thu gom, vận chuyển CTRSH (Theo hồ sơ dự toán).**

* Tổng kinh phí làm tròn là: **3.055.408.000 đồng** (*Bằng chữ: Ba tỷ không trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng*).

1. Giá trị thu gom, vận chuyển CTRSH sau thuế là: 2.753.587.000 đồng/năm.

2. Chi phí tư vấn đầu tư: 132.149.000 đồng.

3. Chi phí khác: 24.176.000 đồng.

4. Chi phí dự phòng (cho yếu tố khối lượng phát sinh): 145.496.000 đồng.

5. Bộ giá dịch vụ thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt năm 2026 đã được UBND xã phê duyệt tại Quyết định số 4460/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 là: **288.570.695 đồng/tháng tương đương 3.462.848.340 đồng/năm**.

- **Ngân sách nhà nước phải chi trả:** Kinh phí ngân sách thanh toán cho chi phí thu gom, vận chuyển CTRSH: Do bộ giá dịch vụ thu gom vận chuyển CTRSH lớn hơn chi phí thu gom, vận chuyển CTRSH nên đơn vị trúng thầu thực hiện thu gom rác trên địa phải nộp lại hoàn trả và ngân sách nhà nước số tiền: 3.462.848.340 đồng/năm - 2.753.587.000 đồng/năm = **709.261.340 đồng/năm.**

- **Nguồn vốn thực hiện:** Nguồn thu từ Bộ thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn thải sinh hoạt năm 2026.

Thời gian áp dụng: 12 tháng.

Trên đây là phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt sau khi đã phân loại trên địa bàn Vùng 2, xã Cần Giuộc năm 2026. Phòng Kinh tế xã kính trình UBND xã phê duyệt để Phòng Kinh tế xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Võ Hoàng Phong